

HỆ THỐNG BIỂU MẪU
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ DÙNG ĐỂ THU THẬP
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH

Công an tỉnh

| STT | Tên biểu | Ký hiệu biểu | Kỳ báo cáo | Ngày nhận báo cáo |
|------------|--|---------------------|-------------------|--------------------------|
| A | B | C | D | E |
| 1 | Tai nạn giao thông | 001g.T/BCS-XHMT | Tháng | Ngày 17 tháng báo cáo |
| 2 | Tình hình cháy, nổ và mức độ thiệt hại | 002g.T/BCS-XHMT | Tháng | Ngày 17 tháng báo cáo |

Biểu số: 001g.T/BCS-XHMT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

TAI NẠN GIAO THÔNG

Tháng năm

Đơn vị gửi báo cáo:

Công an tỉnh.....

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Thống kê

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | Cộng dồn từ đầu năm | | |
|--|-----------|---------------|-----------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------|----------------------------|
| | | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Tổng số | 01 | | | | | | |
| Chia theo loại đường | | | | | | | |
| - Đường bộ | 02 | | | | | | |
| - Đường sắt | 03 | | | | | | |
| - Đường thủy nội địa | 04 | | | | | | |
| Chia theo mức độ nghiêm trọng của tai nạn | | | | | | | |
| - Va chạm | 05 | | | | | | |
| - Ít nghiêm trọng | 06 | | | | | | |
| - Nghiêm trọng | 07 | | | | | | |
| - Rất nghiêm trọng | 08 | | | | | | |
| - Đặc biệt nghiêm trọng | 09 | | | | | | |
| Chia theo quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ghi theo Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam) | | | | | | | |
| | | | | | | | |

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | Cộng dồn từ đầu năm | | |
|---|-------|---------------|--------------------------|-------------------------------|---------------------|--------------------------|-------------------------------|
| | | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số: 002g.T/BCS-XHMT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

**TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ
VÀ MỨC ĐỘ THIẾT HẠI**

Tháng năm

Đơn vị gửi báo cáo:

Công an tỉnh

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Thống kê

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | | Cộng dồn từ đầu năm | | | |
|--|-----------|---------------|-----------------------|----------------------------|---|---------------------|-----------------------|----------------------------|---|
| | | Số vụ (Vụ) | Số người chết (Người) | Số người bị thương (Người) | Giá trị thiệt hại về tài sản (Triệu đồng) | Số vụ (Vụ) | Số người chết (Người) | Số người bị thương (Người) | Giá trị thiệt hại về tài sản (Triệu đồng) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Tổng số | 01 | | | | | | | | |
| Chia theo loại cháy | 02 | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo danh mục của Bộ Công an)</i> | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| Chia theo loại nổ | 03 | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo danh mục của Bộ Công an)</i> | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| Chia theo quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam)</i> | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

PHẦN II

GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN CÁCH GHI BIỂU MẪU THU THẬP HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH

BIỂU SỐ 001g.T/BCS-XHMT: TAI NẠN GIAO THÔNG

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

a) Tai nạn giao thông: là sự kiện bất ngờ, nằm ngoài ý muốn chủ quan của con người, xảy ra khi các đối tượng tham gia giao thông đang hoạt động trên đường giao thông công cộng, đường chuyên dùng hoặc ở các địa bàn giao thông công cộng (gọi là mạng lưới giao thông: Đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không), nhưng do chủ quan, vi phạm các quy tắc an toàn giao thông hoặc do gặp phải các tình huống, sự cố đột xuất không kịp phòng tránh, đã gây ra những thiệt hại nhất định cho tính mạng, sức khỏe con người hoặc tài sản.

Một lần hoặc nhiều lần va chạm liên tiếp giữa các đối tượng tham gia giao thông tại một địa điểm nhất định thì được gọi là một vụ tai nạn giao thông. Vụ tai nạn giao thông xảy ra đối với một hoặc nhiều đối tượng tham gia giao thông.

b) Tai nạn giao thông gây ra hậu quả làm thiệt hại về người và tài sản. Số người bị tai nạn giao thông gồm những người bị thương và chết do tai nạn giao thông gây ra.

(1) Người chết do tai nạn giao thông gồm: toàn bộ số người bị chết do các tai nạn giao thông gây ra.

(2) Người bị thương: là những người bị tổn thương về thể xác và tâm trí do ảnh hưởng trực tiếp của tai nạn giao thông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường.

(3) Số người bị thương do tai nạn giao thông gồm: toàn bộ số người bị thương phải điều trị do tai nạn giao thông gây ra.

2. Cách ghi biểu

Cột A: Ghi tai nạn giao thông chia theo loại đường, mức độ nghiêm trọng của tai nạn và chia theo huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục hành chính hiện hành.

Cột 1: Ghi số vụ tai nạn giao thông xảy ra trong tháng báo cáo, chia theo các loại đường, mức độ nghiêm trọng của tai nạn và địa bàn các huyện/thị xã trực thuộc tỉnh.

Cột 2: Ghi số người chết do tai nạn giao thông gây ra trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 3: Ghi số người bị thương do tai nạn giao thông gây ra trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 4: Ghi tổng số vụ tai nạn giao thông xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn của tỉnh, thành phố tương ứng với các loại đường xảy ra tai nạn giao thông đã ghi ở cột A. Sau đó ghi tổng số vụ tai nạn giao thông xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn các huyện/thị xã thuộc tỉnh.

Cột 5: Ghi tổng số người chết do tai nạn giao thông cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 6: Ghi tổng số người bị thương do tai nạn giao thông cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Trên phạm vi toàn tỉnh. Thời kỳ thu thập số liệu tháng báo cáo.

4. Nguồn số liệu

Công an tỉnh

BIỂU SỐ 002g.T/BCS-XHMT: TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ VÀ MỨC ĐỘ THIẾT HẠI

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

Cháy, nổ là trường hợp xảy ra cháy, nổ ngoài ý muốn và sự kiểm soát của con người trong khu dân cư, cơ sở, cháy rừng, phương tiện giao thông gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng tới môi trường. Một lần xảy ra cháy, nổ thì được gọi là một vụ cháy, nổ.

Thiệt hại do cháy, nổ gồm: thiệt hại về người (chết và bị thương do cháy, nổ) và thiệt hại về tài sản (thieu hủy hoặc hư hỏng) tính theo giá hiện hành.

2. Cách ghi biểu

Cột A: Ghi tên loại cháy, nổ theo danh mục quy định của Bộ Công an; tên huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục đơn vị hành chính hiện hành.

Cột B: Ghi mã số của loại cháy, nổ, mã số của các huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục đơn vị hành chính hiện hành.

Cột 1: Ghi số vụ cháy, nổ xảy ra trong tháng báo cáo trên địa bàn của tỉnh, chia theo các loại cháy, nổ đã ghi ở cột A. Ghi số lượng vụ cháy, nổ đã xảy ra trong tháng trên địa bàn các huyện/thị xã thuộc tỉnh.

Cột 2: Ghi số lượng người chết do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 3: Ghi số lượng người bị thương do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 4: Ghi giá trị thiệt hại về tài sản (tính theo giá tại thời điểm xảy ra cháy, nổ bằng tiền đồng Việt Nam) do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 5: Ghi tổng số vụ cháy, nổ xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn tỉnh chia theo các loại cháy, nổ đã ghi ở cột A.

Cột 6: Ghi tổng số người chết do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 7: Ghi tổng số người bị thương do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 8: Ghi tổng giá trị thiệt hại về tài sản (tính theo giá tại thời điểm xảy ra cháy, nổ bằng tiền đồng Việt Nam) do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Tính tổng số các vụ cháy, nổ xảy ra, số người chết, số người bị thương và mức độ thiệt hại về tài sản do cháy nổ gây ra trong thời kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh.

4. Nguồn số liệu

Công an tỉnh

Biểu số: 001g.T/BCS-XHMT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

TAI NẠN GIAO THÔNG

Tháng năm

Đơn vị gửi báo cáo:

Công an tỉnh.....

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Thống kê

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | Cộng dồn từ đầu năm | | |
|--|-----------|---------------|-----------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------|----------------------------|
| | | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Tổng số | 01 | | | | | | |
| Chia theo loại đường | | | | | | | |
| - Đường bộ | 02 | | | | | | |
| - Đường sắt | 03 | | | | | | |
| - Đường thủy nội địa | 04 | | | | | | |
| Chia theo mức độ nghiêm trọng của tai nạn | | | | | | | |
| - Va chạm | 05 | | | | | | |
| - Ít nghiêm trọng | 06 | | | | | | |
| - Nghiêm trọng | 07 | | | | | | |
| - Rất nghiêm trọng | 08 | | | | | | |
| - Đặc biệt nghiêm trọng | 09 | | | | | | |
| Chia theo quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam)</i> | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | Cộng dồn từ đầu năm | | |
|---|-------|---------------|--------------------------|-------------------------------|---------------------|--------------------------|-------------------------------|
| | | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) | Số vụ (vụ) | Số người chết (người) | Số người bị thương (người) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| | | | | | | | |

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

GIẢI THÍCH, CÁCH GHI BIỂU

BIỂU SỐ 001g.T/BCS-XHMT: TAI NẠN GIAO THÔNG

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

a) Tai nạn giao thông: là sự kiện bất ngờ, nằm ngoài ý muốn chủ quan của con người, xảy ra khi các đối tượng tham gia giao thông đang hoạt động trên đường giao thông công cộng, đường chuyên dùng hoặc ở các địa bàn giao thông công cộng (gọi là mạng lưới giao thông: Đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không), nhưng do chủ quan, vi phạm các quy tắc an toàn giao thông hoặc do gặp phải các tình huống, sự cố đột xuất không kịp phòng tránh, đã gây ra những thiệt hại nhất định cho tính mạng, sức khỏe con người hoặc tài sản.

Một lần hoặc nhiều lần va chạm liên tiếp giữa các đối tượng tham gia giao thông tại một địa điểm nhất định thì được gọi là một vụ tai nạn giao thông. Vụ tai nạn giao thông xảy ra đối với một hoặc nhiều đối tượng tham gia giao thông.

b) Tai nạn giao thông gây ra hậu quả làm thiệt hại về người và tài sản. Số người bị tai nạn giao thông gồm những người bị thương và chết do tai nạn giao thông gây ra.

(1) Người chết do tai nạn giao thông gồm: toàn bộ số người bị chết do các tai nạn giao thông gây ra.

(2) Người bị thương: là những người bị tổn thương về thể xác và tâm trí do ảnh hưởng trực tiếp của tai nạn giao thông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường.

(3) Số người bị thương do tai nạn giao thông gồm: toàn bộ số người bị thương phải điều trị do tai nạn giao thông gây ra.

2. Cách ghi biểu

Cột A: Ghi tai nạn giao thông chia theo loại đường, mức độ nghiêm trọng của tai nạn và chia theo huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục hành chính hiện hành.

Cột 1: Ghi số vụ tai nạn giao thông xảy ra trong tháng báo cáo, chia theo các loại đường, mức độ nghiêm trọng của tai nạn và địa bàn các huyện/thị xã trực thuộc tỉnh.

Cột 2: Ghi số người chết do tai nạn giao thông gây ra trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 3: Ghi số người bị thương do tai nạn giao thông gây ra trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 4: Ghi tổng số vụ tai nạn giao thông xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn của tỉnh, thành phố tương ứng với các loại đường xảy ra tai

nạn giao thông đã ghi ở cột A. Sau đó ghi tổng số vụ tai nạn giao thông xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn các huyện/thị xã thuộc tỉnh.

Cột 5: Ghi tổng số người chết do tai nạn giao thông cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 6: Ghi tổng số người bị thương do tai nạn giao thông cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Trên phạm vi toàn tỉnh. Thời kỳ thu thập số liệu tháng báo cáo.

4. Nguồn số liệu

Công an tỉnh

Biểu số: 002g.T/BCS-XHMT

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

**TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ
VÀ MỨC ĐỘ THIẾT HẠI**

Tháng năm

Đơn vị gửi báo cáo:

Công an tỉnh

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Thống kê

| | Mã số | Tháng báo cáo | | | | Cộng dồn từ đầu năm | | | |
|--|-----------|---------------|--------------------------|----------------------------------|---|---------------------|--------------------------|----------------------------------|---|
| | | Số vụ (Vụ) | Số người chết (Người) | Số người bị thương (Người) | Giá trị thiệt hại về tài sản (Triệu đồng) | Số vụ (Vụ) | Số người chết (Người) | Số người bị thương (Người) | Giá trị thiệt hại về tài sản (Triệu đồng) |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Tổng số | 01 | | | | | | | | |
| Chia theo loại cháy | 02 | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo danh mục của Bộ Công an)</i> | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| Chia theo loại nổ | 03 | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo danh mục của Bộ Công an)</i> | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| - | | | | | | | | | |
| Chia theo quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | | | | | | | | | |
| <i>(Ghi theo Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam)</i> | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

GIẢI THÍCH, CÁCH GHI BIỂU

BIỂU SỐ 002g.T/BCS-XHMT: TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ VÀ MỨC ĐỘ THIỆT HẠI

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

Cháy, nổ là trường hợp xảy ra cháy, nổ ngoài ý muốn và sự kiểm soát của con người trong khu dân cư, cơ sở, cháy rừng, phương tiện giao thông gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng tới môi trường. Một lần xảy ra cháy, nổ thì được gọi là một vụ cháy, nổ.

Thiệt hại do cháy, nổ gồm: thiệt hại về người (chết và bị thương do cháy, nổ) và thiệt hại về tài sản (thieu hủy hoặc hư hỏng) tính theo giá hiện hành.

2. Cách ghi biểu

Cột A: Ghi tên loại cháy, nổ theo danh mục quy định của Bộ Công an; tên huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục đơn vị hành chính hiện hành.

Cột B: Ghi mã số của loại cháy, nổ, mã số của các huyện/thị xã thuộc tỉnh theo danh mục đơn vị hành chính hiện hành.

Cột 1: Ghi số vụ cháy, nổ xảy ra trong tháng báo cáo trên địa bàn của tỉnh, chia theo các loại cháy, nổ đã ghi ở cột A. Ghi số lượng vụ cháy, nổ đã xảy ra trong tháng trên địa bàn các huyện/thị xã thuộc tỉnh.

Cột 2: Ghi số lượng người chết do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 3: Ghi số lượng người bị thương do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 4: Ghi giá trị thiệt hại về tài sản (tính theo giá tại thời điểm xảy ra cháy, nổ bằng tiền đồng Việt Nam) do cháy, nổ trong tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 5: Ghi tổng số vụ cháy, nổ xảy ra cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo trên địa bàn tỉnh chia theo các loại cháy, nổ đã ghi ở cột A.

Cột 6: Ghi tổng số người chết do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 7: Ghi tổng số người bị thương do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

Cột 8: Ghi tổng giá trị thiệt hại về tài sản (tính theo giá tại thời điểm xảy ra cháy, nổ bằng tiền đồng Việt Nam) do cháy, nổ cộng dồn từ tháng đầu năm đến tháng báo cáo. Cách ghi tương tự như cột 1.

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Tính tổng số các vụ cháy, nổ xảy ra, số người chết, số người bị thương và mức độ thiệt hại về tài sản do cháy nổ gây ra trong thời kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh.

4. Nguồn số liệu

Công an tỉnh